Biểu mẫu 20

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu Trường Đại học Văn hóa, Thể Thao và Du lịch Thanh Hóa, năm học 2023-2024

Đơn vị tính: Người

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

TT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo				
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác
I	**SAU ĐAI HOC**	31		4	37				
1	Tiến sĩ Quản lý văn hoá	4		2					
2	Cao học Quản lý văn hoá	10		1	9				
3	Cao học Quản lý Công	17		1	16				
II	**ĐAI HOC**	176			26	146	4		
a	**Khối ngành I**								
1	Ngành Giáo dục mầm non	44			4	40			
2	Ngành Giáo dục thể chất	8			1	7			
3	Ngành Sư phạm Âm nhạc	10			1	9			
4	Ngành Sư phạm Mỹ thuật	10			1	9			
5	Ngành Sư phạm Tin học	10			3	7			
6	Ngành Giáo dục Tiểu học	11			5	6			

b	**Khối ngành II**								
7	Ngành Thanh nhạc	8			1	6	1		
8	Ngành Thiết kế thời trang	6				6			
9	Ngành Đồ hoạ	6				5	1		
c	**Khối ngành III**								
10	Ngành Luật	12			1	11			
d	**Khối ngành VII**								
11	Ngành Ngôn ngữ Anh	15		1	3	11			
12	Ngành Quản lý văn hoá	6				6			
13	Ngành Quản lý nhà nước	6			1	5			
14	Ngành Thông tin – Thư viện	7				7			
15	Ngành Công nghệ truyền thông	3				3			
16	Ngành Công tác xã hội	5			1	4			
17	Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	6			1	5			
18	Ngành Quản trị khách sạn	10			1	9			
19	Ngành Du lịch	5			1	4			
20	Ngành Quản lý Thể dục thể thao	5			1	4			

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
A. Sau đại học						
I. Tiến sĩ						
1.	Trần Văn Thức	20/12/1969	Nam	PGS	Tiến sĩ	Quản lý văn hoá

2.	Đoàn Văn Trường	14/04/1989	Nam	PGS	Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
3.	Trịnh Hữu Anh	01/08/1981	Nam		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
4.	Nguyễn Bá Linh	14/05/1986	Nam		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
II. Thạc sỹ						
5.	Hà Đình Hùng	16/07/1982	Nam		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
6.	Hoàng Bá Tường	02/06/1962	Nam		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
7.	Hoàng Thị Thảo	03/08/1981	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
8.	Lê Thị Thảo	07/04/1983	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
9.	Nguyễn Thế Anh	15/07/1980	Nam		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
10.	Nguyễn Thị Tình	30/04/1985	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
11.	Nguyễn Thị Thục	15/01/1976	Nữ	PGS	Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
12.	Nguyễn Văn Dũng	05/05/1981	Nam		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
13.	Đỗ Quang Trọng	04/10/1971	Nam		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
14.	Nguyễn Đạt Thức	29/01/1981	Nam		Tiến sĩ	Quản lý văn hoá
15.	Đặng Thị Phương Hoa	25/08/1968	Nữ	PGS	Tiến sĩ	Quản lý công
16.	Hoàng Ngọc Dũng	04/09/1960	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
17.	Lê Anh Tuấn	04/07/1974	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
18.	Nguyễn Sỹ Tá	02/02/1972	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
19.	Nguyễn Thị Mai Thoa	04/07/1974	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý công
20.	Thịnh Văn Khoa	13/04/1971	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
21.	Vũ Duy Duẩn	16/09/1974	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
22.	Trịnh Văn Súy	04/05/1965	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
23.	Lê Minh Hùng	01/11/1970	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
24.	Mai Anh Vũ	02/07/1991	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
25.	Lương Tất Thắng	06/12/1977	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công

26.	Nguyễn Thị Loan	29/08/1982	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý công
27.	Nguyễn Xuân Hưng	02/10/1980	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
28.	Phạm Văn Tuấn	08/12/1959	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
29.	Phùng Thị Linh Khanh	19/04/1970	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý công
30.	Trịnh Văn Khánh	07/11/1977	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
31.	Nguyễn Văn Minh	25/04/1975	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
B. Đại học						
I, Khối ngành I						
32.	Lã Thị Tuyên	22/06/19	Nữ		Tiến sĩ	Giáo dục Mầm non
33.	Nguyễn Thị Hà	04/07/19	Nữ		Tiến sĩ	Giáo dục Mầm non
34.	Hoàng Thị Kim Oanh	14/01/19	Nữ		Tiến sĩ	Giáo dục Mầm non
35.	Nguyễn Thị Hồng	05/10/19	Nữ		Tiến sĩ	Giáo dục Mầm non
36.	Đinh Thị Mơ	30/03/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
37.	Đoàn Tiến Dũng	20/10/196	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
38.	Hoàng Thị Duyên	14/06/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
39.	Lê Bá Thành	10/01/197	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
40.	Lê Thị Dung	19/05/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
41.	Lê Thị Hương	27/07/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
42.	Lê Thị Ngọc Lan	06/04/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
43.	Lê Văn Dũng	10/04/198	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
44.	Lê Văn Dương	20/10/198	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
45.	Mai Thị Thanh Vân	13/03/197	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
46.	Mai Thúy An	22/02/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
47.	Nguyễn Thị Hồng	05/12/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
48.	Nguyễn Thị Lan	20/07/197	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non

49.	Nguyễn Thị Phượng	05/05/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
50.	Phạm Thị Hiền	16/04/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
51.	Phùng Thị Thuý	02/10/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
52.	Trần Thị Oanh	26/12/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
53.	Trần Thị Vân	21/09/197	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
54.	Trần Thu Hương	13/03/198	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
55.	Trịnh Xuân Phương	02/09/198	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
56.	Trương Thị Huyền	02/11/1987	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
57.	Cao Lan Phương	26/03/1995	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
58.	Đặng Văn Chiến	08/10/1981	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
59.	Hà Thị Lan	09/02/1995	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
60.	Hoàng Văn Vũ	20/08/1985	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
61.	Lê Minh Đức	31/12/1995	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
62.	Lê Thị Hồng Hạnh	29/03/1983	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
63.	Nguyễn Hữu Nam	06/12/1989	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
64.	Nguyễn Thị Huyền	23/06/1986	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
65.	Nguyễn Thị Ngọc	23/09/1993	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
66.	Nguyễn Văn Chương	04/01/1990	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
67.	Nguyễn Văn Dũng	15/02/1989	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
68.	Trần Thị Thanh Tú	24/04/1992	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
69.	Trịnh Thị Cúc	14/08/1988	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
70.	Lê Thị Hòa	24/07/1984	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
71.	Vũ Thị Hạnh	18/12/1987	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
72.	Lê Thị Trang	24/10/1988	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
73.	Nguyễn Thị Hường	01/02/1979	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non

74.	Vũ Thị Thùy	20/07/1986	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
75.	Phạm Ngọc Đỉnh	06/07/1979	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Mầm non
76.	Vi Minh Huy	30/10/1976	Nam		Tiến sĩ	Sư phạm Âm nhạc
77.	Phạm Thị Hoàng Hiền	06/10/1971	Nữ		Thạc sĩ	Sư phạm Âm nhạc
78.	Đỗ Thị Lam	21/03/1991	Nữ		Thạc sĩ	Sư phạm Âm nhạc
79.	Đỗ Mạnh Thắng	14/07/1973	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Âm nhạc
80.	Đặng Thanh Tăng	30/09/1974	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Âm nhạc
81.	Giáp Thị Phương	05/03/1985	Nữ		Thạc sĩ	Sư phạm Âm nhạc
82.	Lê Mai Ly	27/12/1991	Nữ		Thạc sĩ	Sư phạm Âm nhạc
83.	Mai Đông	15/08/1974	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Âm nhạc
84.	Ninh Quang Hưng	12/08/1976	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Âm nhạc
85.	Nguyễn Thị Bích Hồng	12/10/1984	Nữ		Thạc sĩ	Sư phạm Âm nhạc
86.	Trần Việt Anh	17/08/1972	Nam		Tiến sĩ	Sư phạm Mỹ thuật
87.	Lê Văn Tĩnh	09/08/1979	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Mỹ thuật
88.	Nguyễn Đăng Tuấn	01/11/1981	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Mỹ thuật
89.	Phạm Hà Thanh	27/07/1990	Nữ		Thạc sĩ	Sư phạm Mỹ thuật
90.	Nguyễn Thị Thơm	20/08/1988	Nữ		Thạc sĩ	Sư phạm Mỹ thuật
91.	Trần Xuân Quang	17/07/1978	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Mỹ thuật
92.	Trần Xuân Tý	20/06/1984	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Mỹ thuật
93.	Vũ Thị Hoàng Oanh	15/12/1977	Nữ		Thạc sĩ	Sư phạm Mỹ thuật
94.	Lê Xuân Sơn	03/05/1980	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Mỹ thuật
95.	Nguyễn Tiến Thành	02/04/1987	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Mỹ thuật
96.	Trịnh Ngọc Trung	10/10/1980	Nam		Tiến sĩ	Giáo dục thể chất
97.	Lê Thị Thanh Loan	31/08/1987	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
98.	Phạm Thị Hồng	20/02/1982	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục thể chất

99.	Đặng Thế Hanh	25/04/1991	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
100.	Nguyễn Thành Trung	01/09/1970	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
101.	Lê Thiên Tường	26/07/1962	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
102.	Phạm Thị Thu Liên	12/11/1979	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
103.	Phạm Thị Phương	10/02/1970	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
104.	Đồng Hương Lan	09/10/1977	Nữ		Tiến sĩ	Giáo dục Tiểu học
105.	Đậu Thị Thuỳ	29/11/1983	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Tiểu học
106.	Bùi Thị Hậu	10/08/1982	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Tiểu học
107.	Lê Thị Hoà	02/12/1986	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Tiểu học
108.	Lê Đình Hải	19/07/1983	Nam		Thạc sĩ	Giáo dục Tiểu học
109.	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	22/02/1988	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Tiểu học
110.	Vũ Hồng Nhung	22/12/1990	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục Tiểu học
111.	Nguyễn Thanh Tâm	24/10/1984	Nam		Tiến sĩ	Giáo dục Tiểu học
112.	Phạm Thị Hải Yến	29/04/1984	Nữ		Tiến sĩ	Giáo dục Tiểu học
113.	Nguyễn Thị Thái	20/10/1978	Nữ		Tiến sĩ	Giáo dục Tiểu học
114.	Tạ Thị Thủy	18/09/1984	Nữ		Tiến sĩ	Giáo dục Tiểu học
115.	Nguyễn Ngọc Túy	10/12/1968	Nam		Tiến sĩ	Sư phạm Tin học
116.	Lê Ngọc Hoàn	06/01/1982	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Tin học
117.	Lưu Vũ Nam	06/05/1985	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Tin học
118.	Lê Thị Minh Thư	03/11/1988	Nữ		Thạc sĩ	Sư phạm Tin học
119.	Lê Trung Anh	05/11/1982	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Tin học
120.	Mai Văn Tiệp	10/01/1984	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Tin học
121.	Trần Ngọc Hưng	22/05/1982	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Tin học
122.	Tào Ngọc Biên	26/06/1984	Nam		Thạc sĩ	Sư phạm Tin học
123.	Trịnh Văn Anh	16/08/1985	Nam		Tiến sĩ	Sư phạm Tin học

124.	Phạm Văn Trọng	12/07/197	Nam		Tiến sĩ	Sư phạm Tin học
II. Khối ngành II						
125.	Bùi Thị Ngoan	20/11/1984	Nữ		Thạc sĩ	Đồ hoạ
126.	Nguyễn Hoàng Linh	07/05/1969	Nam		Thạc sĩ	Đồ hoạ
127.	Nguyễn Phi Trường	15/09/1985	Nam		Thạc sĩ	Đồ hoạ
128.	Phạm Văn Thắng	23/12/1978	Nam		Thạc sĩ	Đồ hoạ
129.	Vũ Trọng Thành	09/11/1980	Nam		Thạc sĩ	Đồ hoạ
130.	Nguyễn Như Hải	15/06/1963	Nam		Đại học	Đồ hoạ
131.	Hàn Văn Hải	05/10/1967	Nam		Tiến sĩ	Thanh nhạc
132.	Trịnh Thị Thuý Khuyên	10/05/1980	Nữ		Thạc sĩ	Thanh nhạc
133.	Bùi Thị Thu	10/06/1984	Nữ		Thạc sĩ	Thanh nhạc
134.	Lê Thị Tuyết	05/12/1985	Nữ		Thạc sĩ	Thanh nhạc
135.	Lê Thị Thu Trang	20/08/1981	Nữ		Thạc sĩ	Thanh nhạc
136.	Nguyễn Tiến Thành	19/05/1976	Nam		Thạc sĩ	Thanh nhạc
137.	Phạm Thị Hải	12/09/1986	Nữ		Thạc sĩ	Thanh nhạc
138.	Phạm Đắc Thịnh	18/03/1985	Nam		Đại học	Thanh nhạc
139.	Bùi Đức Chung	27/10/1984	Nam		Thạc sĩ	Thiết kế thời trang
140.	Bùi Thị Hằng	18/04/1986	Nữ		Thạc sĩ	Thiết kế thời trang
141.	Mai Thị Thu Nga	17/11/1986	Nữ		Thạc sĩ	Thiết kế thời trang
142.	Nguyễn Thị Hồng Thuý	13/03/1980	Nữ		Thạc sĩ	Thiết kế thời trang
143.	Tăng Đức Vũ	17/04/1978	Nam		Thạc sĩ	Thiết kế thời trang
144.	Trần Đình Lộc	10/07/1994	Nam		Thạc sĩ	Thiết kế thời trang
III. Khối ngành III						
145.	Ngô Quang Huy	12/09/1979	Nam		Tiến sĩ	Luật
146.	Nguyễn Thị Thu Trang	20/09/1981	Nữ		Thạc sĩ	Luật

147.	Nguyễn Như Sơn	24/03/1995	Nam		Thạc sĩ	Luật
148.	Bùi Đặng Thu Thủy	14/12/1994	Nữ		Thạc sĩ	Luật
149.	Hà Diệu Thu Thảo	27/04/1995	Nữ		Thạc sĩ	Luật
150.	Mai Nguyệt Minh	02/06/1990	Nữ		Thạc sĩ	Luật
151.	Nguyễn Thị Lan Anh	19/10/1989	Nữ		Thạc sĩ	Luật
152.	Hoàng Thị Ngọc Anh	19/01/1994	Nữ		Thạc sĩ	Luật
153.	Nguyễn Thị Thùy Dung	03/10/1986	Nữ		Thạc sĩ	Luật
154.	Lê Thị Vân Anh	09/12/1996	Nữ		Thạc sĩ	Luật
155.	Trịnh Thị Hậu	09/02/1981	Nữ		Thạc sĩ	Luật
156.	Hoàng Bá Khải	15/02/1967	Nam		Thạc sĩ	Luật
IV. Khối ngành IV						
157.	Lê Thanh Hà	20/11/197	Nữ	PGS	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
158.	Nguyễn Văn Hải	16/03/1973	Nam		Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
159.	Hoàng Thị Huệ	16/03/198	Nữ		Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
160.	Nguyễn Thị Hồng Lê	15/08/1985	Nữ		Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
161.	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	07/05/198	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
162.	Nguyễn Thị Thương Hiền	15/06/199	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
163.	Tào Thị Thu Thảo	25/12/198	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
164.	Trịnh Quốc Dũng	05/01/198	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
165.	Lê Quốc Nguyên	09/02/198	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
166.	Lê Văn Doanh	02/10/198	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
167.	Đỗ Viết Định	05/10/1984	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
168.	Nguyễn Thị Phương	04/08/1984	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
169.	Đỗ Thị Sen	10/03/1981	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
170.	Lê Thị Hồng Nhung	09/08/1988	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh

171.	Nguyễn Thị Hà My	08/09/1984	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
172.	Nguyễn Thị Thanh Ngà	18/06/198	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý văn hoá
173.	Nguyễn Đình Thảo	27/12/197	Nam		Thạc sĩ	Quản lý văn hoá
174.	Nguyễn Thị Hằng	23/03/198	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý văn hoá
175.	Nguyễn Thị Thuỷ	10/11/198	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý văn hoá
176.	Phạm Ngọc Thuỷ	16/01/198	Nam		Thạc sĩ	Quản lý văn hoá
177.	Vũ Thị Huyền	25/04/198	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý văn hoá
178.	Hoàng Đình Hiển	08/09/197	Nam		Tiến sĩ	Quản lý nhà nước
179.	Lê Thị Thảo Linh	23/08/199	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý nhà nước
180.	Hoàng Thị Thanh Bình	22/04/197	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý nhà nước
181.	Hoàng Thị Thu Hằng	04/09/198	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý nhà nước
182.	Vũ Thị Dung	08/02/198	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý nhà nước
183.	Lê Đăng An	10/09/198	Nam		Thạc sĩ	Quản lý nhà nước
184.	Lê Văn Cường	20/05/198	Nam		Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
185.	Đỗ Thị Hằng	05/10/198	Nữ		Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
186.	Đỗ Thị Thu Hương	22/01/198	Nữ		Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
187.	Nguyễn Thị Nhung	20/02/198	Nữ		Thạc sĩ	Thông tin - thư viện
188.	Hoàng Anh Công	15/12/198	Nam		Thạc sĩ	Thông tin - thư viện
189.	Hoàng Thị Huyền	05/07/198	Nữ		Thạc sĩ	Thông tin - thư viện
190.	Lê Thị Dương	01/05/198	Nữ		Thạc sĩ	Thông tin - thư viện
191.	Lê Thị Hồng	03/09/198	Nữ		Thạc sĩ	Thông tin - thư viện
192.	Trịnh Tất Đạt	20/02/1982	Nam		Thạc sĩ	Thông tin - thư viện
193.	Văn Thị Thuỷ	30/04/1988	Nữ		Thạc sĩ	Thông tin - thư viện
194.	Vũ Văn Tuyến	28/06/1987	Nam		Tiến sĩ	Công tác xã hội
195.	Phạm Thị Phượng	10/06/1978	Nữ		Thạc sĩ	Công tác xã hội

196.	Hoàng Thị Thu Hoa	01/12/1984	Nữ		Thạc sĩ	Công tác xã hội
197.	Lê Thùy Dung	16/03/1995	Nữ		Thạc sĩ	Công tác xã hội
198.	Trần Minh Thanh Hà	20/06/1991	Nữ		Thạc sĩ	Công tác xã hội
199.	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	24/09/1980	Nữ		Tiến sĩ	Du lịch
200.	Lưu Thị Ngọc Diệp	21/06/1985	Nữ		Thạc sĩ	Du lịch
201.	Vũ Thị Thủy	05/09/1989	Nữ		Thạc sĩ	Du lịch
202.	Nguyễn Thị Hương	22/01/1988	Nữ		Thạc sĩ	Du lịch
203.	Trần Thanh Hà	27/01/1988	Nữ		Thạc sĩ	Du lịch
204.	Nguyễn Đình Nghĩa	23/09/1980	Nam		Tiến sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
205.	Trần Tiến	22/06/1983	Nam		Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
206.	Hoàng Ánh Tuyết	22/09/1987	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
207.	Lê Thị Bưởi	16/02/1978	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
208.	Lê Thị Ngọc	10/07/1989	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
209.	Ngô Phương Thúy	03/04/1984	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
210.	Trần Nhật Hải	07/04/1979	Nam		Tiến sĩ	Quản trị khách sạn
211.	Lê Đình Rực	02/10/1983	Nam		Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
212.	Lê Thị Hiền	04/04/1993	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
213.	Lê Thị Lan Hương	17/03/1983	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
214.	Lê Thị Xuân	06/10/1984	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
215.	Lê Trường	21/05/1990	Nam		Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
216.	Nguyễn Thị Minh Hiền	10/01/1983	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
217.	Lê Thị Yến Hằng	06/08/1987	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị khách sạn

218.	Nguyễn Thị Giang	06/05/1988	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
219.	Nguyễn Văn Tương	05/03/1989	Nam		Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
220.	Tô Thị Hương	09/03/1987	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý thể dục thể thao
221.	Dương Đình Tiến	19/05/1981	Nam		Thạc sĩ	Quản lý thể dục thể thao
222.	Nguyễn Công Thành	27/06/1975	Nam		Thạc sĩ	Quản lý thể dục thể thao
223.	Phạm Cẩm Hùng	14/01/1971	Nam		Thạc sĩ	Quản lý thể dục thể thao
224.	Phan Hồng Thái	30/07/1974	Nam		Thạc sĩ	Quản lý thể dục thể thao

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

STT	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Khối ngành I	1209/92 (1314,13 %)
2	Khối ngành II	76/20 (380,0 %)
3	Khối ngành III	189/29 (651,72 %)
4	Khối ngành IV	0/0 (0 %)
5	Khối ngành V	0/0 (0 %)
6	Khối ngành VI	0/0 (0 %)
7	Khối ngành VII	986/82 (1202,43 %)

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 10 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thục